

ĐỀ ÁN
SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN TRÊN ĐỊA BÀN XÃ CAM LỘ

Thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố; căn cứ Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị, Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ, Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Sở Nội vụ;

Căn cứ Phương án tổng thể số 2856/PA-UBND ngày 15/6/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị về sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh;

UBND xã Cam Lộ xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật.

Phần I
CĂN CỨ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố;
- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
- Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 97/2025/QH15;
- Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;
- Nghị quyết số 1680/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Trị năm 2025;
- Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế;
- Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;
- Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

9. Công văn số 2616/UBND-NC ngày 29/5/2026 của UBND tỉnh về việc sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố;

10. Phương án tổng thể số 2856/PA-UBND ngày 15/6/2026 của UBND tỉnh về sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

11. Thông báo số 344-TB/TU ngày 15/6/2026 của Tỉnh ủy Quảng Trị về phương án tổng thể sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh.

12. Công văn số 2322/SNV-XDCQ ngày 22/5/2026 của Sở Nội vụ về việc đề xuất phương án sắp xếp thôn, tổ dân phố;

13. Công văn số 2796/SNV-XDCQ ngày 10/6/2026 của Sở Nội vụ về việc xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố;

14. Công văn số 324-CV/ĐU ngày 17/6/2026 của Đảng ủy xã Cam Lộ về việc tập trung chỉ đạo việc tổ chức lấy ý kiến Nhân dân về phương án sáp nhập thôn;

15. Kế hoạch số 1282/KH-UBND ngày 03/6/2026 về triển khai sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Cam Lộ;

16. Kế hoạch số 1407/KH-UBND ngày 16/6/2026 của UBND xã Cam Lộ về tổ chức lấy ý kiến Nhân dân về sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã;

17. Căn cứ Thông báo số 263-TB/ĐU ngày 26/6/2026 của Đảng ủy xã Cam Lộ về Kết luận Hội nghị Ban chấp hành Đảng bộ xã thông qua Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Cam Lộ.

II. SỰ CẦN THIẾT

Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn là yêu cầu khách quan và cấp thiết nhằm thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; đồng thời đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trong điều kiện thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

Xã Cam Lộ được thành lập theo Nghị quyết số 1680/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội trên cơ sở sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của các xã Cam Chính, Cam Nghĩa, Cam Thành và thị trấn Cam Lộ. Sau khi thành lập, xã có diện tích tự nhiên 167,56 km², dân số 30.023 người với 7.582 hộ dân, được tổ chức thành 42 thôn.

Qua rà soát theo quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ, các thôn trên địa bàn xã đều có quy mô số hộ gia đình thấp hơn tiêu chuẩn quy định. Việc duy trì số lượng lớn thôn có quy mô nhỏ làm tăng đầu mối quản lý, phân tán nguồn lực, ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở và chưa đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành trong giai đoạn hiện nay.

Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn sẽ góp phần tinh gọn đầu mối ở khu dân cư; giảm số lượng người hoạt động không chuyên trách; tiết kiệm chi ngân sách nhà nước; nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền cơ sở. Đồng thời tạo điều kiện tập trung nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng, thiết chế văn hóa; nâng cao chất lượng hoạt động của chi bộ, Ban Công tác Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội; tăng cường công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia các phong trào thi đua yêu nước, xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn.

Thực hiện Công văn số 2616/UBND-NC ngày 29/5/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị và Phương án tổng thể số 2856/PA-UBND ngày 15/6/2026 của UBND tỉnh về sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh, UBND xã Cam Lộ có trách nhiệm xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn; tổ chức lấy ý kiến Nhân dân và trình HĐND xã xem xét, thông qua theo đúng quy định của pháp luật.

Từ những căn cứ chính trị, pháp lý và yêu cầu thực tiễn nêu trên, việc xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Cam Lộ là cần thiết, phù hợp với chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật và yêu cầu phát triển của địa phương trong giai đoạn hiện nay.

Phần II

HIỆN TRẠNG THÔN TRÊN ĐỊA BÀN XÃ

1. Khái quát chung

Xã Cam Lộ có vị trí địa lý thuận lợi, giáp các xã Hiếu Giang, Hướng Hiệp, Ba Lòng và Ái Tử; địa hình đa dạng gồm vùng núi, gò đồi và trung du, thuận lợi cho phát triển lâm nghiệp, cây công nghiệp và dịch vụ. Trên địa bàn có các tuyến giao thông quan trọng như Quốc lộ 9 và đường Hồ Chí Minh, tạo điều kiện kết nối liên vùng và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

Xã có tiềm năng phát triển du lịch với một số di tích lịch sử - văn hóa và sản phẩm nông nghiệp đặc trưng địa phương. Hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội tiếp tục được đầu tư, từng bước hoàn thiện, góp phần nâng cao đời sống Nhân dân.

1.1. Tình hình phát triển kinh tế - xã hội

Năm 2025, xã Cam Lộ cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội đề ra. Kinh tế duy trì mức tăng trưởng khá; thu nhập bình quân đầu người đạt khoảng 78 triệu đồng/người/năm.

Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực; sản xuất lâm nghiệp và các ngành dịch vụ tiếp tục phát triển ổn định. Lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều chuyển biến tích cực; phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” được triển khai hiệu quả, tỷ lệ hộ gia đình văn hóa đạt 98,6%, 100% thôn đạt danh hiệu văn hóa.

Công tác an sinh xã hội được quan tâm thực hiện; tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 0,87%. Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân được bảo đảm; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, tạo môi trường ổn định cho phát triển kinh tế - xã hội.

1.2. Đặc điểm dân cư, văn hóa và tổ chức cộng đồng

Xã Cam Lộ được hình thành trên cơ sở sáp nhập các đơn vị hành chính có lịch sử hình thành, điều kiện kinh tế - xã hội và đặc điểm văn hóa tương đồng. Trên địa bàn, đời sống văn hóa tinh thần của Nhân dân ổn định, các giá trị văn hóa truyền thống được bảo tồn và phát huy.

Các thôn có sự gắn kết cộng đồng tương đối chặt chẽ, phong tục tập quán sinh hoạt cơ bản thống nhất, không có sự khác biệt lớn về bản sắc văn hóa giữa các khu dân cư. Đây là điều kiện thuận lợi cho việc sắp xếp, tổ chức lại thôn, bảo đảm ổn định đời sống Nhân dân sau sắp xếp.

1.3. Về hoạt động của thôn

Hoạt động của cấp ủy, Ban điều hành thôn, Ban Công tác Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội ở thôn trên địa bàn xã cơ bản ổn định; thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân, góp phần giữ vững khối đại đoàn kết toàn dân và thực hiện hiệu quả các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

Các thôn thực hiện tương đối đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo quy định; tổ chức thực hiện nghị quyết của cộng đồng dân cư; bàn và quyết định các nội dung thuộc thẩm quyền; thực hiện dân chủ ở cơ sở; xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước; triển khai các hoạt động mang tính cộng đồng theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

2. Hiện trạng cụ thể

2.1. Về số lượng thôn và quy mô hộ gia đình

Toàn xã hiện có 42 thôn với tổng số 7.582 hộ gia đình, bình quân khoảng 180,5 hộ/thôn. Qua rà soát theo tiêu chuẩn quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ:

- Số thôn đạt tiêu chuẩn về quy mô hộ gia đình¹: 0 thôn, chiếm 0%;
- Số thôn chưa đạt tiêu chuẩn về quy mô hộ gia đình: 42 thôn, chiếm 100%.

Như vậy, toàn bộ các thôn trên địa bàn xã đều chưa đáp ứng tiêu chuẩn về quy mô theo quy định hiện hành.

2.2. Về người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn

Tổng số người hoạt động không chuyên trách ở thôn trên địa bàn xã hiện nay là 116 người, gồm:

- Bí thư chi bộ: 41 người;
- Trưởng thôn: 35 người;
- Trưởng Ban Công tác Mặt trận: 40 người.

Ngoài ra, lực lượng trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn (bao gồm Phó Bí thư Chi bộ, Phó Trưởng thôn, Phó Trưởng Ban Công tác Mặt trận, Chi hội trưởng các hội đoàn thể và Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh) có tổng số 336 người.

(Chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo).

3. Những thuận lợi, khó khăn khi thực hiện sắp xếp

3.1. Thuận lợi

- Công tác quán triệt, tuyên truyền các chủ trương, chính sách và văn bản chỉ đạo của Trung ương, tỉnh và địa phương được triển khai kịp thời, đồng bộ, góp phần tạo sự thống nhất trong nhận thức và đồng thuận trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

- Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn tạo điều kiện tập trung nguồn lực về đất đai, dân cư, mở rộng không gian phát triển, thuận lợi cho quy hoạch hạ tầng giao thông, sản xuất và phát triển kinh tế - xã hội; qua đó góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân.

¹ Theo quy định về tiêu chuẩn quy mô số hộ gia đình của thôn, tổ dân phố tại điểm d khoản 1 Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ: “Ở vùng Bắc Trung bộ: Thôn phải có từ 350 hộ gia đình trở lên, tổ dân phố phải có từ 450 hộ gia đình trở lên”.

- Sau sắp xếp, các nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng và công trình phúc lợi công cộng được tập trung hơn, hạn chế tình trạng đầu tư dàn trải, góp phần tiết kiệm ngân sách nhà nước và nâng cao hiệu quả đầu tư.

- Việc tinh gọn đầu mối tổ chức ở thôn góp phần giảm chi phí hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở, đồng thời tạo điều kiện nâng cao chất lượng đội ngũ người hoạt động không chuyên trách.

- Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn ổn định, không phát sinh vấn đề phức tạp, tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai thực hiện Đề án.

3.2. Một số khó khăn, vướng mắc

- Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn có tác động nhất định đến tổ chức bộ máy ở cơ sở, nhất là đối với đội ngũ người hoạt động không chuyên trách thuộc diện dôi dư sau sắp xếp; đồng thời ảnh hưởng đến công tác bố trí, sắp xếp nhân sự tại các thôn mới hình thành.

- Quá trình sắp xếp có thể phát sinh việc thay đổi về địa bàn quản lý, tổ chức bộ máy, trụ sở sinh hoạt cộng đồng và một số thiết chế văn hóa - thể thao, ảnh hưởng đến điều kiện sinh hoạt, hội họp của Nhân dân trong giai đoạn đầu triển khai.

- Sau sắp xếp, quy mô dân số và số lượng đoàn viên, hội viên tại mỗi thôn tăng lên, trong khi cơ sở vật chất phục vụ sinh hoạt cộng đồng ở một số thôn hiện chưa đồng bộ, có thể tạo áp lực nhất định đối với công tác quản lý, điều hành và tổ chức hoạt động ở khu dân cư.

Phần III

PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN

Việc xây dựng phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Cam Lộ được thực hiện trên cơ sở các nguyên tắc, tiêu chí quy định tại Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ.

1. Nguyên tắc sắp xếp, tổ chức lại thôn

a) Việc sắp xếp thôn phải bảo đảm phù hợp với quy định về tiêu chuẩn, điều kiện thành lập thôn theo pháp luật hiện hành và yêu cầu quản lý nhà nước trong điều kiện tổ chức chính quyền địa phương hai cấp.

b) Việc sắp xếp thôn phải phù hợp với đặc điểm địa bàn; đồng thời xem xét yếu tố lịch sử, văn hóa, dân tộc, tôn giáo, phong tục tập quán và yêu cầu quản lý thực tiễn tại địa phương.

c) Việc sắp xếp thôn phải bảo đảm tính tổng thể, đồng bộ; phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh; giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; đồng thời tạo thuận lợi cho sinh hoạt cộng đồng và nâng cao hiệu quả quản lý của chính quyền cơ sở.

2. Tiêu chuẩn về quy mô số hộ gia đình

a) Thôn phải có từ 350 hộ gia đình trở lên.

b) Đối với thôn thuộc địa bàn miền núi, khu vực đặc biệt khó khăn; thôn có địa hình chia cắt, giao thông khó khăn; thôn biệt lập trên đảo, cù lao, vùng sông nước; thôn có dân cư phân tán; thôn thuộc khu vực biên giới, khu vực quy hoạch di dân, tái định cư; hoặc thôn có yếu tố văn hóa, phong tục, tín ngưỡng đặc thù thì có thể áp dụng quy mô thấp hơn so với quy định chung.

3. Định hướng sắp xếp chung trên địa bàn xã

Việc sắp xếp thôn trên địa bàn xã Cam Lộ được thực hiện theo chủ trương của Trung ương và của tỉnh về tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở, phù hợp với quy mô dân số, diện tích tự nhiên và điều kiện thực tiễn của địa phương.

Quá trình sắp xếp bảo đảm ổn định chính trị, giữ vững quốc phòng - an ninh; đồng thời kế thừa, phát huy truyền thống lịch sử, văn hóa, phong tục tập quán và sự gắn kết cộng đồng dân cư. Ưu tiên sắp xếp các thôn có quy mô nhỏ, số hộ thấp, địa bàn liền kề và điều kiện kinh tế - xã hội tương đồng để hình thành các thôn mới có quy mô phù hợp, đáp ứng yêu cầu quản lý và tổ chức hoạt động ở cơ sở.

Đồng thời, thực hiện rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy và đội ngũ người hoạt động ở thôn theo hướng tinh gọn, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động; bảo đảm thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với các đối tượng chịu tác động của việc sắp xếp.

Việc triển khai được thực hiện công khai, dân chủ, minh bạch, bảo đảm sự đồng thuận của Nhân dân, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền cơ sở, đáp ứng yêu cầu phát triển của xã Cam Lộ trong giai đoạn mới.

4. Phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn

4.1. Phương án sắp xếp, tổ chức lại

Sau sắp xếp, toàn xã còn 15 thôn, giảm 27 thôn (giảm 64,29% số thôn). Tổng số hộ không thay đổi (7.582 hộ), bình quân đạt 505,5 hộ/thôn (tăng khoảng 180% so với trước); 100% thôn sau sắp xếp đạt tiêu chuẩn quy mô theo quy định.

(Chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo)

4.2. Sắp xếp các chi bộ, các chi hội, các tổ chức đoàn thể ở thôn

Việc sắp xếp các chi bộ, chi hội và các tổ chức đoàn thể ở thôn được thực hiện đồng bộ với việc sắp xếp thôn, bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở.

- Về tổ chức Đảng: Thực hiện hợp nhất các chi bộ thôn được sáp nhập để thành lập chi bộ thôn mới theo quy định của Điều lệ Đảng và hướng dẫn của cấp ủy cấp trên. Kiện toàn cấp ủy, bố trí Bí thư, Phó Bí thư Chi bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Về Trưởng thôn: UBND xã chỉ định Trưởng thôn lâm thời tại các thôn mới sau sắp xếp trong thời gian chuyển tiếp không quá 06 tháng, đến khi tổ chức bầu Trưởng thôn theo quy định.

- Về Ban Công tác Mặt trận: Kiện toàn Ban Công tác Mặt trận theo đơn vị thôn mới; lựa chọn, giới thiệu nhân sự bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

- Về các chi hội, chi đoàn và tổ chức chính trị - xã hội: Kiện toàn các chi hội Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và Hội Người cao tuổi theo đơn vị thôn mới.

- Về lực lượng tham gia bảo đảm an ninh, trật tự, dân quân và các lực lượng tự quản ở thôn: Sắp xếp, kiện toàn theo đơn vị thôn mới và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

4.3. Điều kiện bảo đảm tổ chức và hoạt động của thôn sau sắp xếp

a) Về nhân sự:

Sau sắp xếp, số lượng và chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn được thực hiện theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP, bảo đảm không quá 03 người, gồm: Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng Ban Công tác Mặt trận.

Ngoài ra, bố trí lực lượng tham gia hoạt động ở thôn không quá 08 người, gồm: Phó Bí thư Chi bộ; Phó Trưởng thôn; Phó Trưởng Ban Công tác Mặt trận; Chi hội trưởng các tổ chức Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Hội Người cao tuổi; Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, nhằm hỗ trợ hoạt động tự quản của cộng đồng dân cư.

Trong giai đoạn chuyển tiếp, UBND xã chỉ định Trưởng thôn lâm thời để điều hành hoạt động của thôn, thời gian không quá 06 tháng kể từ ngày quyết định chỉ định. Việc kiện toàn Bí thư Chi bộ và Trưởng Ban Công tác Mặt trận thực hiện theo quy định và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

b) Về kinh phí:

Kinh phí hoạt động của thôn sau sắp xếp được bảo đảm theo quy định của pháp luật hiện hành và phân cấp ngân sách.

c) Về trụ sở và tài sản:

Nhà văn hóa, trụ sở thôn dời dư sau sắp xếp được quản lý, sử dụng và xử lý theo quy định của pháp luật về tài sản công. Ưu tiên bố trí cho các thôn mới chưa có hoặc còn thiếu cơ sở vật chất.

Tài sản như bàn ghế, trang thiết bị hiện có được bàn giao, tiếp tục sử dụng tại các thôn mới, bảo đảm hoạt động không bị gián đoạn, hạn chế tối đa việc mua sắm mới.

d) Về hương ước, quy ước:

Tổ chức rà soát, xây dựng và ban hành hương ước, quy ước thống nhất của các thôn mới, bảo đảm phù hợp quy định pháp luật, giữ gìn bản sắc văn hóa, phong tục tập quán tốt đẹp của địa phương, đồng thời đáp ứng yêu cầu quản lý cộng đồng dân cư sau sắp xếp.

đ) Về quy chế phối hợp:

Tiếp tục thực hiện và rà soát, điều chỉnh Quy chế phối hợp giữa Trưởng thôn với Ban Công tác Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức tự quản ở thôn cho phù hợp với mô hình thôn mới.

Nội dung phối hợp tập trung vào công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân; thực hiện dân chủ ở cơ sở; tổ chức phong trào thi đua, cuộc vận động; phát triển kinh tế - xã hội; xây dựng nông thôn mới; bảo đảm quốc phòng, an ninh và giữ gìn trật tự an toàn xã hội.

5. Phương án bố trí và giải quyết chế độ, chính sách

Đối với người hoạt động không chuyên trách và người tham gia trực tiếp hoạt động ở thôn sau khi sắp xếp, phương án bố trí và giải quyết chế độ, chính sách được thực hiện như sau:

Tổng số người hoạt động không chuyên trách trước khi sắp xếp: 116 người.

Số lượng người dự kiến tiếp tục được bố trí sau khi sắp xếp: 45 người, bao gồm những người hoạt động không chuyên trách tại các thôn hiện nay tiếp tục được bố trí công tác tại các thôn mới và một số nhân sự được bố trí từ nguồn khác, bảo đảm đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện đối với từng chức danh và phù hợp với nhu cầu thực tế của các thôn sau sắp xếp.

Số lượng người hoạt động không chuyên trách dôi dư được giải quyết chế độ, chính sách theo quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP của Chính phủ; việc thực hiện theo lộ trình và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Đối với người tham gia trực tiếp hoạt động ở thôn: sau khi sắp xếp còn 120 người (giảm 216 người, tương ứng 64,3% so với trước khi sắp xếp); thực hiện rà soát, kiện toàn, bố trí lại theo mô hình tổ chức thôn mới và yêu cầu nhiệm vụ thực tế.

6. Đánh giá hiệu quả sau khi sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố

Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Cam Lộ nhằm thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước về tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở; đồng thời phù hợp với quy mô dân số, điều kiện tự nhiên, đặc điểm dân cư và yêu cầu quản lý trong giai đoạn hiện nay.

Sau sắp xếp, số lượng thôn giảm, góp phần tinh gọn đầu mối quản lý ở cơ sở, giảm số lượng người hoạt động không chuyên trách, tiết kiệm chi ngân sách nhà nước và nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực địa phương. Quy mô thôn được mở rộng, tạo điều kiện thuận lợi hơn cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, quản lý điều hành của chính quyền và hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội ở khu dân cư.

Việc sắp xếp cũng góp phần tập trung nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng, nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác các thiết chế văn hóa, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, hội họp và hoạt động cộng đồng của Nhân dân. Đồng thời, nâng cao chất lượng quản lý dân cư, tổ chức các phong trào thi đua, các cuộc vận động ở cơ sở và thực hiện hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh trên địa bàn.

Bên cạnh đó, việc tổ chức lại thôn góp phần tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, gắn kết cộng đồng dân cư, giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, phong tục, tập quán tốt đẹp của địa phương; đồng thời tạo điều kiện thuận lợi để đẩy mạnh ứng dụng chuyên đổi mới trong quản lý, điều hành và phục vụ Nhân dân.

Nhìn chung, việc sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Cam Lộ là cần thiết, phù hợp yêu cầu thực tiễn, góp phần xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tạo nền tảng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân và phát triển địa phương bền vững trong giai đoạn mới.

Phần IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lộ trình thực hiện

Để bảo đảm việc sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Cam Lộ được thực hiện đồng bộ, đúng quy định của pháp luật và bảo đảm tiến độ theo chỉ đạo của Trung ương, tỉnh, UBND xã xây dựng lộ trình thực hiện như sau:

1.1. Rà soát, xây dựng phương án sắp xếp

Thực hiện rà soát toàn bộ số liệu về hộ gia đình, nhân khẩu, ranh giới thôn, nhà văn hóa, tổ chức Đảng, các đoàn thể và đội ngũ người hoạt động không chuyên trách tại thôn; đồng thời đánh giá các điều kiện liên quan phục vụ xây dựng phương án sắp xếp.

Trên cơ sở rà soát, xây dựng dự thảo Đề án, phương án sắp xếp thôn, phương án đặt tên thôn mới và các nội dung liên quan; xin ý kiến Ban Thường vụ Đảng ủy xã và báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Đồng thời, hướng dẫn việc thực hiện chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn thuộc diện chịu tác động do sắp xếp.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội xã.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban MTTQ Việt Nam xã; Ban Xây dựng Đảng; Văn phòng HĐND và UBND xã; Phòng Kinh tế xã; các thôn trên địa bàn.
- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 03/6/2026.

1.2. Tổ chức quán triệt, triển khai

Sau khi có ý kiến của cấp có thẩm quyền, UBND xã xây dựng Đề án; tổ chức hội nghị quán triệt, triển khai trong toàn hệ thống chính trị ở cơ sở nhằm thống nhất nhận thức, nội dung và phương pháp thực hiện việc sắp xếp, tổ chức lại thôn.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội xã
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban MTTQ Việt Nam xã; các tổ chức chính trị - xã hội; Ban Xây dựng Đảng; Văn phòng HĐND và UBND xã; các thôn trên địa bàn
- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 12/6/2026.

1.3. Tổ chức lấy ý kiến Nhân dân

Tổ chức lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình đối với tóm tắt Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn theo quy định. Các tổ công tác phối hợp với cấp ủy chi bộ, Trưởng thôn, Ban Công tác Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội ở thôn để triển khai thực hiện bảo đảm đúng quy trình.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội và Tổ công tác triển khai thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban MTTQ Việt Nam xã; các tổ chức chính trị - xã hội; Ban Xây dựng Đảng; Văn phòng HĐND và UBND xã; các thôn trên địa bàn
- Thời gian thực hiện: Từ 17/6/2026 đến 23/6/2026.

1.4. Hoàn thiện, trình thông qua Đề án

Trên cơ sở tổng hợp ý kiến Nhân dân, UBND xã hoàn thiện Đề án; báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét, cho ý kiến; trình HĐND xã xem xét, thông qua theo quy định.

- Cơ quan chủ trì: UBND xã.
- Cơ quan phối hợp: UBMT TQVN xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã, Ban Xây dựng Đảng.
- Thời gian hoàn thành: Chậm nhất ngày 29/6/2026.

1.5. Công bố Nghị quyết

Sau khi HĐND xã ban hành Nghị quyết, UBND xã tổ chức công bố công khai nội dung Nghị quyết để Nhân dân biết, thực hiện và giám sát.

- Cơ quan chủ trì: UBND xã.
- Cơ quan phối hợp: UBMT TQVN xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã; Ban xây dựng Đảng; các thôn trên địa bàn
- Thời gian thực hiện: Ngay sau khi Nghị quyết được ban hành.

1.6. Tổ chức thực hiện sau sắp xếp

Tổ chức kiểm kê, bàn giao, tiếp nhận hồ sơ, tài sản, tài chính, cơ sở vật chất giữa các thôn trước và sau sắp xếp, bảo đảm công khai, minh bạch và đúng quy định của pháp luật.

Kiên toàn tổ chức Đảng, Ban Công tác Mặt trận, các chi hội, chi đoàn và lực lượng tham gia hoạt động ở thôn, bảo đảm hoạt động ổn định, không gián đoạn.

Đồng thời, rà soát, bố trí, sử dụng hiệu quả nhà văn hóa và các công trình công cộng; cập nhật, điều chỉnh dữ liệu dân cư, địa bàn và hồ sơ hành chính sau sắp xếp, bảo đảm đồng bộ, thống nhất.

2. Tổ chức thực hiện

2.1. Phòng Văn hóa - Xã hội

Phòng Văn hóa - Xã hội là cơ quan thường trực, có trách nhiệm chủ trì, tham mưu UBND xã thực hiện các nội dung liên quan đến việc sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã, cụ thể:

- Chủ trì, phối hợp rà soát thực trạng tổ chức bộ máy, quy mô dân số, số hộ gia đình và các điều kiện liên quan của các thôn; tham mưu xây dựng Kế hoạch, Phương án và Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn, bảo đảm phù hợp quy định, tiến độ và yêu cầu đề ra.

- Chủ trì xây dựng kế hoạch tổ chức lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình theo đúng trình tự, thủ tục quy định; hướng dẫn các thôn tổ chức hội nghị lấy ý kiến cử tri bảo đảm công khai, dân chủ, khách quan và đúng quy định của pháp luật.

- Tham mưu UBND xã hoàn thiện hồ sơ, báo cáo xin ý kiến Ban Thường vụ Đảng ủy; trình HĐND xã xem xét, thông qua Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn theo quy định; đồng thời tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Tham mưu UBND xã thực hiện phương án bố trí, sắp xếp và giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn không tiếp tục tham gia công tác sau sắp xếp, bảo đảm đúng quy định hiện hành.

- Chủ trì tổng hợp, xây dựng báo cáo kết quả thực hiện sắp xếp, tổ chức lại thôn, tham mưu UBND xã báo cáo UBND tỉnh và Ban Thường vụ Đảng ủy theo quy định.

2. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân

- Thực hiện kiểm tra, rà soát, thẩm định và tham gia ý kiến đối với các dự thảo văn bản liên quan đến việc sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã, bảo đảm đúng quy định của pháp luật và thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản hành chính.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan chuẩn bị đầy đủ điều kiện về cơ sở vật chất, hậu cần và các nội dung cần thiết phục vụ tổ chức các hội nghị quán triệt, triển khai thực hiện; đồng thời phục vụ kỳ họp HĐND xã xem xét, thông qua Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn theo quy định. Phối hợp tham mưu tổ chức công bố Nghị quyết của HĐND xã và các quyết định của UBND xã về sắp xếp, tổ chức lại thôn.

3. Phòng Kinh tế

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát ranh giới địa bàn, diện tích tự nhiên, hiện trạng cơ sở hạ tầng và thiết chế văn hóa của các thôn phục vụ xây dựng Đề án.
- Tham mưu UBND xã phương án quản lý, sử dụng nhà, đất, công trình công cộng và tài sản dôi dư sau sắp xếp theo quy định của pháp luật.
- Tham mưu kế hoạch đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị phục vụ hoạt động của các thôn sau sắp xếp.

4. Công an xã

- Chủ trì rà soát, cung cấp số liệu dân cư, hộ gia đình phục vụ xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã.
- Tăng cường nắm tình hình địa bàn, kịp thời tham mưu xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.
- Thực hiện cập nhật, điều chỉnh dữ liệu cư trú và các thông tin liên quan sau khi hoàn thành việc sắp xếp, tổ chức lại thôn.

5. Ban Chỉ huy Quân sự xã

- Phối hợp với Công an xã và các cơ quan, đơn vị liên quan nắm chắc tình hình địa bàn; bảo đảm quốc phòng, an ninh trong quá trình thực hiện sắp xếp, tổ chức lại thôn.
- Rà soát, cập nhật các nội dung liên quan đến công tác quốc phòng, quân sự địa phương sau khi hoàn thành việc sắp xếp; bảo đảm hoạt động ổn định, liên tục và hiệu quả.

6. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu và sự cần thiết của việc sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã.
- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ quan liên quan xây dựng nội dung tuyên truyền; kịp thời thông tin chủ trương, kế hoạch và lộ trình thực hiện nhằm tạo sự đồng thuận trong Nhân dân.

7. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

- Phối hợp hướng dẫn tổ chức, cá nhân cập nhật, điều chỉnh thông tin hành chính liên quan đến địa bàn thôn sau sắp xếp theo quy định.
- Hướng dẫn, giải quyết kịp thời các thủ tục hành chính phát sinh sau sắp xếp; bảo đảm hoạt động tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính thông suốt, không gián đoạn.

8. Đề nghị UBMTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã

- Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân đồng thuận, thống nhất chủ trương sắp xếp, tổ chức lại thôn; phát huy vai trò giám sát, bảo đảm việc triển khai thực hiện công khai, dân chủ, đúng quy định.
- Phối hợp tham gia kiện toàn tổ chức, bố trí nhân sự và thực hiện chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách, người tham gia hoạt động ở thôn chịu tác động do sắp xếp theo quy định.

9. Đề nghị Ban Xây dựng Đảng

Phối hợp tham mưu kiện toàn tổ chức đảng, bố trí, sắp xếp đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn sau sắp xếp; tham gia đề xuất giải quyết chế độ, chính sách đối với các trường hợp chịu tác động do sắp xếp, tổ chức lại thôn theo quy định.

10. Các Trưởng thôn trên địa bàn xã

- Tăng cường tuyên truyền, vận động Nhân dân đồng thuận thực hiện chủ trương sắp xếp, tổ chức lại thôn.

- Tổ chức rà soát, cung cấp đầy đủ thông tin, số liệu phục vụ xây dựng và triển khai Đề án; phối hợp thực hiện công tác kiện toàn tổ chức, nhân sự thôn sau sắp xếp.

- Phối hợp tổ chức lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình bảo đảm dân chủ, công khai, đúng quy định.

- Thực hiện kiểm kê, bàn giao hồ sơ, tài sản, tài chính, cơ sở vật chất của thôn theo quy định, bảo đảm chặt chẽ, không để thất thoát, lãng phí.

Trên đây là Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Cam Lộ năm 2026./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Nội vụ (Báo cáo);
- Thường trực Đảng ủy xã (báo cáo);
- Thường trực HĐND xã (báo cáo);
- CT, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Ân

PHỤ LỤC 1**Thông kê người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn trước sắp xếp***(Ban hành kèm theo Đề án số**/ĐA-UBND ngày tháng 6 năm 2026)*

TT	Tên thôn	Quy mô số hộ gia đình	Đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định		Số người hoạt động không chuyên trách			Số người trực tiếp tham gia hoạt động	Ghi chú
			Đảm bảo	Chưa đảm bảo	Bí thư chi bộ	Trưởng thôn	Trưởng ban Công tác MT		
1	Thôn 1	315		x	1	1	1	8	
2	Thôn 2	296		x	1		1	8	BTCB kiêm Trưởng thôn
3	Thôn 3	312		x	1	1	1	8	
4	Thôn 4	212		x	1	1	1	8	
5	Thôn 5	235		x	1	1	1	8	
6	Thôn 6	156		x	1		1	8	BTCB kiêm Trưởng thôn
7	Thôn 7	183		x	1	1		8	BTCB kiêm Trưởng ban Công tác Mặt trận
8	Thôn 8	308		x	1	1	1	8	
9	Thôn 9	269		x		1	1	8	
10	An Phước	145		x	1	1	1	8	
11	Tân Định	138		x	1	1	1	8	
12	Quật Xá	252		x	1		1	8	BTCB kiêm Trưởng thôn
13	Tân Trang	144		x	1	1	1	8	
14	Phan Xá Phường	222		x	1	1	1	8	
15	Mỹ Tường	186		x	1	1	1	8	
16	Tân Xuân 2	173		x	1	1	1	8	
17	Tân Xuân 1	148		x	1	1	1	8	
18	Cam Phú	207		x	1	1	1	8	
19	Cam Phú 3	143		x	1	1	1	8	
20	Tân Phú	98		x	1	1	1	8	
21	Thượng Lâm	243		x	1	1	1	8	

TT	Tên thôn	Quy mô số hộ gia đình	Đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định		Số người hoạt động không chuyên trách			Số người trực tiếp tham gia hoạt động	Ghi chú
			Đảm bảo	Chưa đảm bảo	Bí thư chi bộ	Trưởng thôn	Trưởng ban Công tác MT		
22	Mai Lộc 1	218		x	1	1	1	8	
23	Mai Lộc 2	144		x	1	1	1	8	
24	Mai Trung	169		x	1	1	1	8	
25	Mai Đàn	127		x	1	1	1	8	
26	Đoàn Kết	179		x	1	1	1	8	
27	Sơn Thanh	86		x	1	1	1	8	
28	Minh Chính	100		x	1	1	1	8	
29	An Trung	205		x	1	1		8	BTCB kiêm Trưởng ban Công tác Mật trận
30	Độc Kinh	258		x	1	1	1	8	
31	Nghĩa Phong	140		x	1		1	8	BTCB kiêm Trưởng thôn
32	Thượng Nghĩa	134		x	1	1	1	8	
33	Quật Xá Thượng	85		x	1		1	8	BTCB kiêm Trưởng thôn
34	Phương An 1	138		x	1	1	1	8	
35	Phương An 2	202		x	1		1	8	BTCB kiêm Trưởng thôn
36	Hoàn Cát	159		x	1	1	1	8	
37	Bảng Sơn	156		x	1		1	8	
38	Bảng Sơn 3	161		x	1	1	1	8	
39	Bảng Đông	169		x	1	1	1	8	
40	Định Sơn	155		x	1	1	1	8	
41	Cu Hoan	124		x	1	1	1	8	
42	Cam Lộ Phường	82		x	1	1	1	8	
Tổng cộng		7.582	0	42	41	35	40	336	08

PHỤ LỤC 2**Phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Cam Lộ***(Ban hành kèm theo Đề án số /ĐA-UBND ngày tháng 6 năm 2026)*

TT	Thôn cũ (sáp nhập)	Dự kiến tên thôn mới	Số hộ sau sắp xếp
1	Thôn 1 (315 hộ) + Thôn 8 (308 hộ) + Khu dân cư Phước Tuyền thôn An Phước (29 hộ)	Cam Hưng	652
2	Thôn 2 (296 hộ) + Thôn 3 (312 hộ)	Cam Thuận	608
3	Thôn 5 (237 hộ) + Thôn 6 (156 hộ) + Thôn 7 (183 hộ)	Cam Lộ	576
4	Thôn 4 (212 hộ) + Thôn 9 (269 hộ)	Cam Thái	481
5	Mỹ Tường (186 hộ) + Quật Xá (252 hộ)	Cam Mỹ	438
6	Tân Định (139 hộ) + An Phước (116 hộ) + Phan Xá Phường (222 hộ) + Tân Trang (144 hộ)	Tân Thành	621
7	Tân Xuân 1 (148 hộ) + Tân Xuân 2 (173 hộ) + Khu dân cư từ Dốc Động Mạch thuộc thôn Cam Phú (108 hộ)	Tân Lâm	429
8	Thượng Lâm (243 hộ) + Tân Phú (98 hộ) + Cam Phú 3 (143 hộ) + phần còn lại của thôn Cam Phú (100 hộ)	Cam Thành	584
9	Mai Lộc 1 (218 hộ) + Sơn Thanh (86 hộ) + Mai Trung (169 hộ)	Cam Lộc	473
10	An Trung (205 hộ) + Mai Đàn (128 hộ) + Đoàn Kết (179 hộ)	Tân Sở	512
11	Mai Lộc 2 (145 hộ) + Đốc Kinh (258 hộ) + Minh Chính (100 hộ)	Cam Chính	503
12	Cam Lộ Phường (82 hộ) + Bảng Sơn (156 hộ) + Bảng Đông (169 hộ)	Cam Sơn	407
13	Phương An 1 (138 hộ) + Phương An 2 (202 hộ) + Bảng Sơn 3 (161 hộ)	An Sơn	501
14	Cu Hoan (124 hộ) + Nghĩa Phong (140 hộ) + Định Sơn (155 hộ)	Cam Nghĩa	419
15	Thượng Nghĩa (134 hộ) + Hoàn Cát (159 hộ) + Quật Xá Thượng (85 hộ)	Tân Nghĩa	378
Tổng	42 thôn	15 thôn	7.582

